**TIẾT 1 KHOA HỌC**

**TIẾT 27. BÀI 13: SINH SẢN CỦA THỰC VẬT CÓ HOA (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Năng lực khoa học: Xác định được cơ quan sinh sản của thực vật có hoa.

- HS dựa vào sơ đồ nêu được vai trò của nhị và nhuỵ trong quá trình thụ phấn, thụ tinh, tạo hạt và quả.

- HS vận dụng được kiến thức về sự thụ phấn, thụ tinh, tạo quả và hạt giải thích được một số hiện tượng tự nhiên.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: tích cực, chủ động tìm thông tin thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của bài học.

- Năng lực trách nhiệm: Thực hiện nhiệm vụ của nhóm, tìm hiểu thành phần và vai trò của đất đối với cây trồng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia nhiệm vụ nhóm và chia sẻ trong nhóm, trình bày kết quả nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chuẩn bị bài trước khi đến lớp, hăng say tìm tòi kiến thức bên ngoài để mở rộng hiểu biết và thường xuyên xem lại kiến thức bài cũ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Hoàn thành các nhiệm vụ tự học cá nhân, nắm được và thực hiện tốt nhiệm vụ khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GA ĐT, một số hoa thật

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động:** (3-5’)  - Mục tiêu:  + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi ghép thẻ chữ với hình tương ứng: Có 4 đội chơi, mỗi đội có 5 thành viên với 10 thẻ chữ tương ứng với 10 bộ phận của hoa hoàn chỉnh. GV đưa ra hình 1 sơ đồ hoa với các thanh chỉ trống. Yêu cầu lần lượt thành viên các đội trong 3 phút gắn các thẻ chữ với các chú thích. Nhóm nào hoàn thành nhanh và đúng nhất được thưởng sao.  - GV tổng kết trò chơi, thưởng sao cho đội chiến thắng  - GV dẫn dắt giới thiệu bài : Các bộ phận của hoa tham gia vào quá trình thụ phấn, thụ tinh, tạo quả và hạt như thế nào. | - Các nhóm HS cử 5 đại diện tham gia ghép thẻ chữ. Mỗi HS trong nhóm cầm 2 thẻ ghép lên hình của nhóm mình.  - Đại diện HS theo dõi, nhận xét kết quả các đội chơi  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động khám phá***:* (13-15’)  **-** Mục tiêu:  + HS dựa vào sơ đồ nêu được vai trò của nhị và nhuỵ trong quá trình thụ phấn, thụ tinh, tạo hạt và quả.  **-** Cách tiến hành: | |
| **\*Sự thụ phấn, thụ tinh, tạo quả và hạt**  - GV tổ chức cho HS quan sát hình 6, đọc khung thông tin, yêu cầu HS làm việc cá nhân và thảo luận nhóm 4, hoàn thành Phiếu học tập số 2.      + Chỉ trên hình và nói về sự thụ phẩn, thụ tinh ở thực vật có hoa.  + Nêu vai trò của nhị hoa, nhuy hoa trong quá trình thụ phốn, thụ tinh.  + Cho biết bộ phận nào hình thành quả và hạt.  - GV gọi một số nhóm trình bày.  - GV nhận xét, chỉnh sửa nếu cần.  - Từ câu trả lời các nhóm GV nhấn mạnh vai trò của nhị và nhuỵ trong quá trình thụ phấn, thụ tinh, tạo hạt và quả: Nhị giải phóng hạt phấn để thụ tinh với tế bào sinh dục cái nằm trong noãn ở bầu nhuỵ. Sau thụ tinh, noãn sau đó sẽ phát triển thành hạt, bầu nhuỵ phát triển thành quả.  - GV kết luận: Sau khi hoa được thụ phấn, sự thụ tinh xảy ra, hình thành hợp tử. Hợp tử phát triển thành phôi, noãn phát triển thành hạt chứa phôi, bầu nhuỵ phát triển thành quả chứa hạt. | - HS làm việc cá nhân rồi thảo luận nhóm 4 thực hiện nhiệm vụ:    + Ghi chú các bộ phận trong sơ đồ:  1. Bộ phận của hoa tạo tế bào sinh dục đực là nhị hoa (hạt phấn/chỉ nhị).  2. Bộ phận của hoa tạo tế bào sinh dục cái là nhuỵ hoa (noãn).  3. Bộ phận của hoa hình thành quả là bầu nhuỵ.  4. Bộ phận của hoa hình thành hạt là noãn.  5. Khi đầu nhuỵ nhận được hạt phấn là sự thụ phấn.  6. Thụ tinh xảy ra khi tế bào sinh dục đực kết hợp với tế bào sinh dục cái tạo thành hợp tử.  - Sự thụ phấn, thụ tinh ở thực vật có hoa:  + Thụ phấn xảy ra khi đầu nhuỵ nhận được hạt phấn.  + Thụ tinh diễn ra ở noãn. Ống phấn phát triển đưa tế bào sinh dục đực kết hợp với tế bào sinh dục cái tạo thành hợp tử.  - Vai trò của nhị hoa, nhuỵ hoa trong quá trình thụ phấn, thụ tinh:  + Nhị hoa gồm chỉ nhị mang bao phấn chứa nhiều hạt phấn. Nhị hoa sẽ phát tán hạt phấn để hạt phấn đến đầu nhuỵ thì xảy ra quá trình thụ phấn.  + Hạt phấn trên đầu nhuỵ sẽ phát triển tạo ra các tế bào sinh dục đực. Ống phấn phát triển đưa tế bào sinh đực kết hợp với tế bào sinh dục cái tạo thành hợp tử trong noãn. Như vậy quá trình thụ tinh diễn ra toàn bộ trong nhuỵ hoa.  - Bầu nhuỵ phát triển thành quả, noãn phát triển thành hạt chứa phôi.  - Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, điều chỉnh, bổ sung (nếu có).    - HS lắng nghe, ghi kết luận vào vở. |
| **3. Hoạt động luyện tập.** (14-16’)  - Mục tiêu:  + HS vận dụng được kiến thức về sự thụ phấn, thụ tinh, tạo quả và hạt giải thích được một số hiện tượng tự nhiên.  + HS đặt được câu hỏi về sự sinh sản của thực vật có hoa.  - Cách tiến hành: | |
| **3.1. Quan sát hình 7, sự phát triển của hoa được thụ phấn và không thu phấn**  - GV tổ chức cho HS quan sát hình 7 về sự phát triển tiếp theo của hoa trong hai trường hợp để thực hiện bài tập 1.    - Từ câu trả lời của HS, GV chốt và nhấn mạnh về vai trò của sự thụ phấn, thụ tinh trong quá trình tạo quả và hạt.  + Khi hoa được thụ phấn, thụ tinh thì sự phát triển tiếp theo của hoa sẽ như thế nào.  + Khi hoa không được thụ phấn, thụ tinh thì sự phát triển tiếp theo của hoa sẽ như thế nào.  - GV tổ chức HS đọc mục “Em có biết?” sgk trang 51.  - GV hỏi các em thêm về mối quan hệ giữa ong, bướm và hoa hoặc câu hỏi vận dụng như: Có hai vườn nhãn, một vườn nuôi ong có năng suất cao hơn (quả nhiều hơn), thu nhập cao hơn vườn không nuôi ong. Em hãy giải thích.  - GV chốt về đặc điểm hoa thụ phấn nhờ côn trùng, nhờ gió và mối quan hệ giữa côn trùng với hoa trong tự nhiên.  **3.2. Đặt câu hỏi tìm hiểu về sự sinh sản của một số cây hoa.**  - GV tổ chức HS hoạt động nhóm 4 để đặt câu hỏi tìm hiểu về sự sinh sản của một số cây có hoa theo một số gợi ý trong SGK.  - GV phân nhóm, mỗi nhóm một cây có hoa quen thuộc ở địa phương như cây đào, cây ổi, cây khế, cây mướp,…  + Một số câu hỏi như: Cơ quan sinh sản của cây hoa là gì? Là hoa lưỡng tính hay đơn tính?  - GV yêu cầu 1 – 2 nhóm cử đại diện lên chia sẻ theo hình thức bạn hỏi, bạn trả lời.  - GV nhận xét, đánh giá, thưởng sao các nhóm tốt. | - HS quan sát hình 7 về sự phát triển tiếp theo của hoa trong hai trường hợp, trả lời câu hỏi.  - Đại diện một số HS trả lời, các HS lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  + Khi hoa được thụ phấn, thụ tinh thì hoa trở thành nơi cung cấp chất dinh dưỡng để nuôi quả  + Khi hoa không được thụ phấn, thụ tinh thì hoa sẽ tự héo úa.  + Nếu hoa không được thụ phấn, thụ tinh thì hạt và quả sẽ không thể hình thành được.  - Đại diện HS đọc, HS lắng nghe.  - HS trả lời câu hỏi: Vườn nuôi ong, ong lấy mật hoa sẽ thụ phấn cho hoa giúp tạo quả nhiều hơn, ong còn tạo mật nên sẽ có thu nhập cao hơn vườn không nuôi ong.  - HS lắng nghe  - HS hoạt động theo nhóm, thảo luận đặt các câu hỏi để tìm hiểu về cơ quan sinh sản, các bộ phận, vai trò các bộ phận, sự hình thành quả, hạt,…  + Tổ chức chia sẻ trong mỗi nhóm, bạn đặt câu hỏi, bạn trả lời.  + Sự sinh sản của cây hoa sen  + Cơ quan sinh sản là hoa sen.  + Hoa sen là hoa lưỡng tính, những cái tơ nhỏ màu vàng phía dưới là nhị hoa và phần chấm đỏ có lồi lên một chút là nhuỵ hoa. Từ đó, hình thành đài sen.  - Đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm lắng nghe, bổ sung. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.** (2-3’)  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Qua đó phát triển năng lực công nghệ và năng lực thẩm mĩ.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho HS tổng kết bài học theo nội dung mục “Em đã học”.  - GV yêu cầu HS thực hiện mục “Em có thể” xác định hoa đơn tính, hoa lưỡng tính một số hoa phổ biến ở địa phương.  - GV nhận xét tiết học.  GV dặn HS về nhà chuẩn bị phần tiếp theo: Gieo một số hạt giống (đậu, lạc, cam, bưởi,…) vào cốc trước 3 – 4 ngày khi học bài tiếp theo và mang đến lớp. | - Đại diện HS đọc, lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS nghe và chuẩn bị trước khi đến lớp |

**TIẾT 2 KHOA HỌC**

**TIẾT 28. BÀI 14: SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CÂY CON- TIẾT 1**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Kiến thức.**

- Vẽ sơ đồ (hoặc sử dụng sơ đồ đã cho), ghi chú được tên các bộ phận của hạt

- Sử dụng sơ đồ đã cho, ghi chú được tên một số giai đoạn phát triển chính của cây con mọc lên từ hạt

- Trình bày được sự lớn lên của cây con.

- Nêu được ví dụ về cây con mọc lên từ hạt.

**2. Năng lực.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực, chủ động hoàn thành các nhiệm vụ được giao, chia sẻ nội dung tìm hiểu về sự phát triển của cây con.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của bài học để nắm chắc kiến thức.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tự tin trình bày ý kiến thảo luận, hợp tác với bạn trong các hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Xây dựng tốt mối quan hệ thân thiện với bạn trong học tập và trải nghiệm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để nắm vững nội dung yêu cầu cần đạt của bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm giữ vệ sinh, chăm chỉ trong các hoạt động trồng cây.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- GA ĐT, một số hạt đậu

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động.** (2-3)  - Mục tiêu:  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| GV tổ chức trò chơi “Hái xoài” để khởi động bài học.  + Câu 1: Cơ quan sinh sản của thực vật có hoa là:  A. Gốc B. Rễ C. Lá D. Hoa  + Câu 2: Tế bào dục đực của thực vật có hoa gọi là gì?  A. Nhụy B. Nhị C. Noãn D. Phôi  + Câu 3: Tế bào dục cái của thực vật có hoa gọi là gì?  A. Nhụy B. Nhị C. Noãn D. Phôi  + Câu 4: Hoa của cây nào dưới đây là hoa lưỡng tính:  A. Hoa bí B. Hoa mướp  C. Hoa bưởi D. Hoa bầu  - GV nhận xét tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Câu 1: D. Hoa  + Câu 2: B. Nhị  + Câu 3: A. Nhụy  + Câu 4: C. Hoa bưởi  - HS lắng nghe |
| **2. Khám phá: 1. Cây con mọc lên từ hạt**  - Mục tiêu:  + Vẽ sơ đồ (hoặc sử dụng sơ đồ đã cho), ghi chú được tên các bộ phận của hạt  + Sử dụng sơ đồ đã cho, ghi chú được tên một số giai đoạn phát triển chính của cây con mọc lên từ hạt  + Trình bày được sự lớn lên của cây con.  + Nêu được ví dụ về cây con mọc lên từ hạt.  - Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động khám phá 1:**(6-8’) | |
| - Yêu cầu HS đọc đoạn thông tin trong sgk  + Hạt thường có những bộ phận nào?  - Yêu cầu HS quan sát hình 2 và thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi:  + Hạt đậu gồm những bộ phận nào?  + Bộ phận nào của hạt đậu sẽ mọc thành cây?  - GV mời các nhóm báo cáo kết quả (có thể mời HS lên bảng hỏi và chỉ các bộ phận).  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét tuyên dương và kết luận:  ***Hạt thường gồm vỏ hạt, chất dinh dưỡng dự trữ và phôi (mầm cây).*** | - 1 HS đọc, cả lớp theo dõi  + Hạt thường 3 bộ phận gồm: vỏ hạt, chất dinh dưỡng dự trữ, phôi (mầm cây)  - HS thảo luận nhóm đôi.  + Hạt đậu gồm có 3 bộ phận là: vỏ hạt, chất dinh dưỡng dự trữ, phôi.  + Phôi của hạt đậu mọc thành cây.  - Các nhóm báo cáo kết quả.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe |
| **Hoạt động khám phá 2:**(5-7’) | |
| - GV cho HS thảo luận nhóm 6 và phát cho mỗi nhóm 1 đĩa có các hạt đậu mà giáo viên đã chuẩn bị và ngâm trong nước 6 tiếng yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ sau:  + Quan sát bên ngoài hạt  + Tách đôi hạt theo đường rãnh  + Chỉ và nói tên các bộ phận của hạt  + Vẽ vào giấy A4 và ghi chú các bộ phận của hạt quan sát được.  - GV mời các nhóm báo cáo kết quả.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét tuyên dương | - HS thảo luận nhóm 6 theo yêu cầu của GV.  Ví dụ sơ đồ:  Hạt đậu  Vỏ hạt  Chất dinh dưỡng dự trữ  Phôi  - Các nhóm báo cáo kết quả.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe |
| **Hoạt động khám phá 3:** (6-8’) | |
| Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: Quan sát hình 3 và trả lời câu hỏi:  + Nêu tên các giai đoạn phát triển chính của cây đậu mọc lên từ hạt?  + Trình bày sự lớn lên của cây đậu con mọc lên từ hạt?  + Vẽ sơ đồ các giai đoạn phát triển chính của cây?  - GV mời các nhóm báo cáo kết quả.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét tuyên dương và kết luận:  ***Cây con có thể mọc lên từ hạt. Các giai đoạn phát triển chính của cây gồm: nảy mầm, cây con, cây trưởng thành.*** | - HS thảo luận, quan sát, trả lời câu hỏi  + Các giai đoạn phát triển chính của cây đậu là: nảy mầm; cây con; cây trưởng thành.  + Sự lớn lên của cây đậu cây đậu mọc lên từ hạt là: rễ mầm mọc và đâm xuống đất, chồi mầm mọc vươn lên cao; cây con phát triển ra nhiều lá, rễ mới; cây ra hoa, tạo quả.  + Nảy mầm Cây con Cây trưởng thành  - Các nhóm báo cáo kết quả.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe |
| **3. Luyện tập.** (8-10’)  - Mục tiêu:  + Kể được các cây mọc lên từ hạt.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tiếp sức”  + Luật chơi: Mỗi tổ cử 5 bạn lên xếp hàng trước bảng, HS đầu hàng cầm phấn ghi 1 đáp án cây mọc lên từ hạt lên bảng rồi đưa phấn cho bạn tiếp theo cứ như vậy trong vòng 3 phút đội nào ghi được nhiều đáp án đúng hơn là đội giành chiến thắng  - GV nhận xét, tuyên dương nhóm thắng cuộc. | - HS chơi trò chơi.  + Ví dụ: ngô, lúa,…  - Lắng nghe |
| **4. Vận dụng, trải nghiệm.** (2-3)  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu trong thực tế, sách báo, internet, …về sự phát triển của cây con mọc lên từ hạt mà em biết và vẽ sơ đồ và ghi chú các giai đoạn phát triển chính của cây.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh lắng nghe.  - HS lắng nghe |